

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TẠI HÀ NỘI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2022/HS-PT
Ngày 29/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Thành Quang;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Mạnh Hùng;

Ông Nguyễn Xuân Phách.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Chuyên - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Huy Hoàng - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 29/3/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 1152/2021/TLPT-HS ngày 20/11/2021, đối với bị cáo Lưu Bích N bị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm về tội “Đánh bạc”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 20/9/2021.

- Bị cáo có kháng cáo: Lưu Bích N, sinh năm 1980; giới tính: Nam; nơi cư trú: Khu 8, phường V, thành phố T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Bá L1 và bà Nguyễn Thị H (đều đã chết); có vợ là Mai Thị M1 và có 02 con (con lớn sinh năm 2002; con nhỏ năm 2009); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021 được thay đổi bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 24/12/2020, Đặng Thị T, Khương Văn S, Đỗ Thị L, Lưu Bích N, Trần Thị Mai H1 và Lưu Ngọc H2 đến nhà Đặng Văn T1 chơi. Trong khi ngồi uống nước, T1, T, S, L và H1 rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa và cả nhóm đều đồng ý. T1 chuẩn bị bát đĩa, quân vị, quy định mức cược thấp

nhất là 50.000đ, thu tiền hồ và cùng T, S, Mai H1 và L chơi xóc đĩa. Để tham gia chơi bạc, Trần Thị Mai H1 vay của Lưu Bích N 500.000 đồng.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, do có ít người chơi nên các bị cáo dừng chơi chơi xóc đĩa. Ngay sau đó, Đặng Văn T1, Đặng Thị T, Lưu Bích N cùng 3 người đến sau là Trần Thị Kim H3, Đặng Văn T2, Trần Thị M rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây; mức cược thấp nhất là 50.000 đồng một lần chơi. T1, N, T2, Trần Thị Kim H3 trực tiếp ngồi trên chiếu đánh bạc, T đứng sau T2 và đặt tiền đánh bạc ké cửa cùng T2, M đứng sau Trần Thị Kim H3 và đặt tiền đánh bạc ké cửa cùng Trần Thị Kim H3, còn H2, S, L, Trần Thị Mai H1 không tham gia mà ngồi xem. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng hơn 23 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Công an vào kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng cơ quan Công an đã thu giữ gồm: Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 10.500.000 đồng là tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc, 04 quân vị, 01 đĩa sù, 01 bát sù, 36 quân bài tu lơ khơ, 01 lõi chặn bông, 01chiếc chiếu màn tre; thu giữ trên người Đặng Thị T số tiền 1.500.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định, tổng số tiền mà T1, S, T, L và Trần Thị Mai H1 sử dụng để đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa là 5.970.000 đồng. Tổng số tiền mà T1, Trần Thị Kim H3, N, T2, T, M đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây ăn tiền là 12.000.000 đồng (gồm 10.500.000 đồng thu trên chiếu bạc và 1.500.000 đồng thu giữ trên người của T).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 20/9/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt Lưu Bích N 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 24/12/2020 đến ngày 02/01/2021; phạt bổ sung 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Đặng Văn T1, Khương Văn S, Đặng Thị T, Đặng Văn T2, Đỗ Thị L, Trần Thị M, Trần Thị Mai H1 và Trần Thị Kim H3; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/9/2021, bị cáo Lưu Bích N có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo với lý do bị cáo phạm tội lần đầu, có bố để được Nhà nước tặng thưởng nhiều huân chương, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lưu Bích N đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo; Đại diện viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm cho rằng, trong vụ án này, ngoài việc tham gia đánh bạc, Lưu Bích N còn cho một bị cáo khác vay 500.000 đồng để đánh bạc. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, không cho Lưu Bích N hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lưu Bích N có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, tại cơ quan điều tra, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận khoảng từ 22 giờ ngày 24/12/2020, Lưu Bích N đã cùng Đặng Văn T1, Đặng Thị T, Trần Thị Kim H3, Đặng Văn T2, Trần Thị M đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây và bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang; số tiền cơ quan Công an thu giữ là 12.000.000 đồng (gồm 10.500.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc và 1.500.000 đồng thu giữ trên người của Đặng Thị T); trong đó, Lưu Bích N có 1.300.000 đồng. Số tiền 500.000 đồng mà Lưu Bích N cho bị cáo Mai H1 vay cũng nằm trong số tiền 12.000.000 đồng được xác định là tiền dùng để đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm xác định Lưu Bích N phạm tội “Đánh bạc” thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là chính xác. Tuy nhiên, các tài liệu trong hồ sơ vụ án còn thể hiện bị cáo có bố đẻ là ông Lưu Bá L1 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì, hạng ba - đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét, áp dụng, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần áp dụng thêm cho bị cáo.

[4] Về hình phạt, khoản 1 Điều 321 quy định mức hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo 09 tháng tù là có căn cứ, nhưng xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, có hoàn cảnh gia đình khó khăn (phải nuôi con nhỏ), có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung, Hội đồng xét xử xét thấy cần giữ nguyên quyết định phạt tiền như quyết định của Bản án sơ thẩm.

[6] Về án phí, do được chấp nhận kháng cáo, căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy

định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án", bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Bích N sửa quyết định của Bản án sơ thẩm số 68/2021/HS-ST ngày 20/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lưu Bích N 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

3. Giao bị cáo Lưu Bích N cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

4. Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Lưu Bích N 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

5. Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

CÁC THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Mạnh Hùng

Nguyễn Xuân Phách

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Chu Thành Quang

